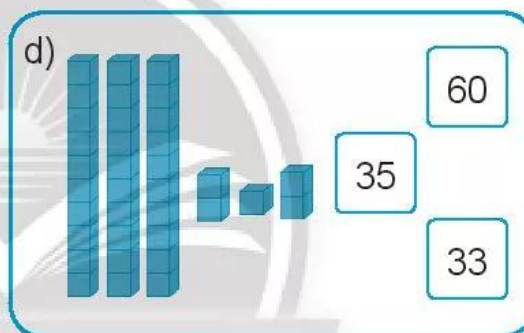
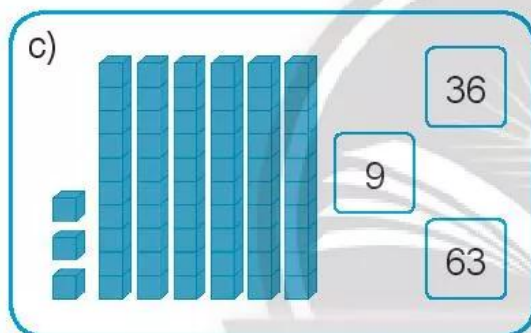
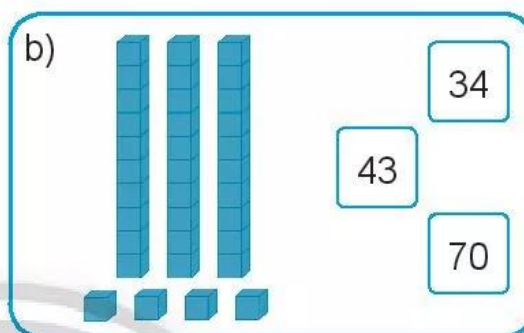
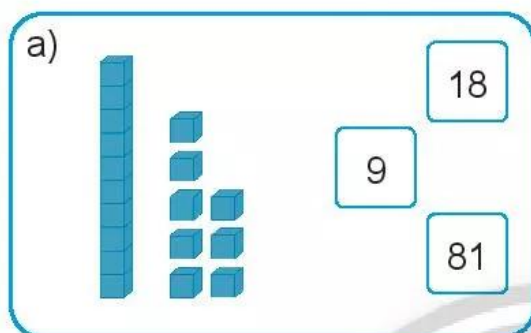
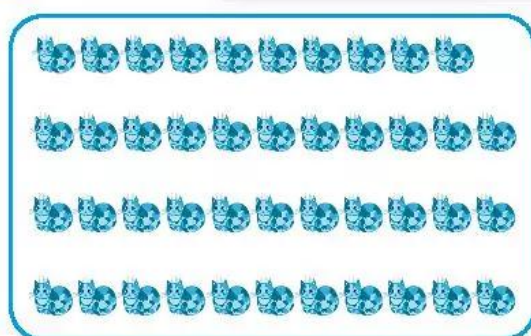


EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ?

1 Đánh dấu (✓) vào số phù hợp với hình.
Có bao nhiêu khối lập phương?

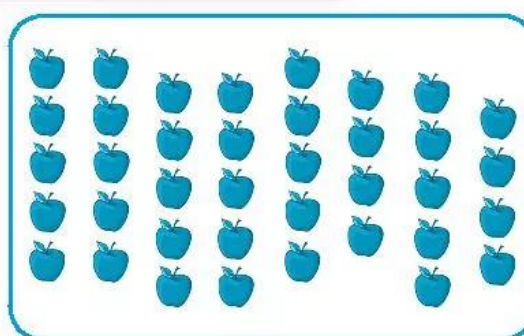


2 Số?



Ước lượng: Có khoảng
con mèo.

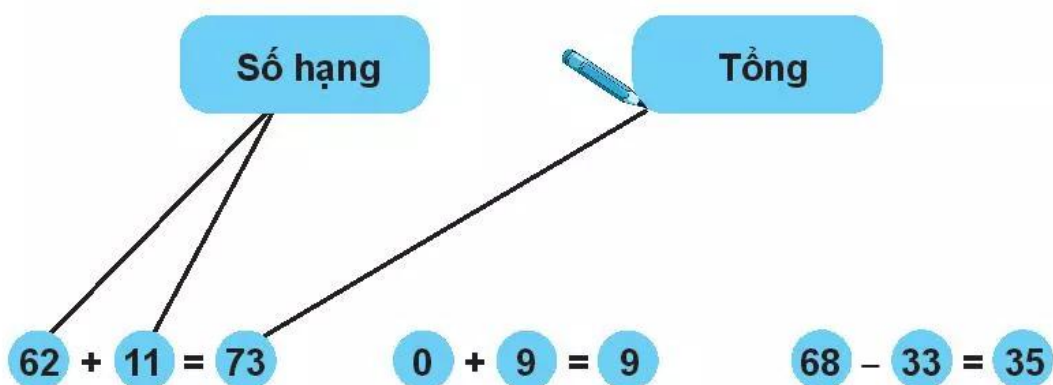
Đếm: Có con mèo.



Ước lượng: Có khoảng
quả táo.

Đếm: Có quả táo.

3 Nói mỗi số với tên gọi các thành phần của phép tính (theo mẫu).



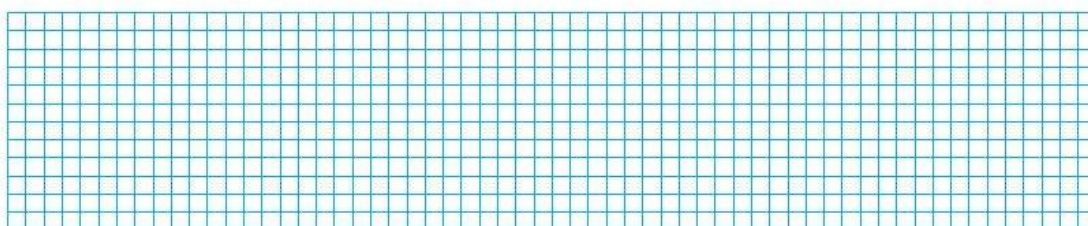
Số bị trừ

Số trừ

Hiệu

4 Đúng ghi **đ**, sai ghi **s**. Làm lại các phép tính sai.

$\begin{array}{r} 85 \\ + \\ \hline 12 \\ \hline 97 \end{array}$	$\begin{array}{r} 7 \\ + \\ \hline 20 \\ \hline 90 \end{array}$	$\begin{array}{r} 69 \\ - \\ \hline 27 \\ \hline 49 \end{array}$	$\begin{array}{r} 48 \\ - \\ \hline 30 \\ \hline 78 \end{array}$
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>



5

>

9 29

9 29

<

60 + 8 8 + 60

74 - 24 74 + 24

=

6 Nói hai số có **tổng bằng 80** để giúp chim mẹ tìm con.



7

Mai sưu tầm được **45** con tem, Lê sưu tầm được **15** con tem. Hỏi Mai sưu tầm được nhiều hơn Lê bao nhiêu con tem?

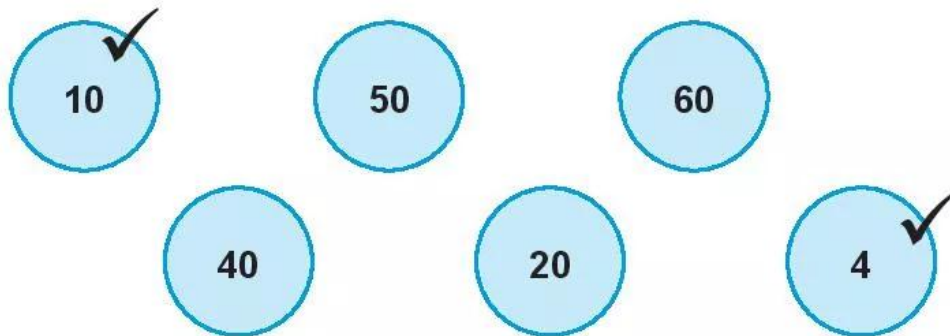
--	--	--	--	--



Trả lời: Mai sưu tầm được nhiều hơn Lê con tem.

8 Vui học.

Quan sát các số sau.



Chọn hai số thích hợp viết vào nhị hoa rồi viết 4 phép tính theo mẫu.

Mẫu:

10
4
14

100

70

$10 + 4 = 14$
 $4 + 10 = 14$
 $14 - 4 = 10$
 $14 - 10 = 4$

.....
.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....